PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG ĐỊNH HƯỚNG THỜI GIAN CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI HỌC TẬP

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT
Trường Đại học Tân Trào

Nhận bài ngày 20/02/2025. Sửa chữa xong 28/02/2025. Duyệt đăng 05/3/2025.

Abstract

The symbol of time is an important symbol that a human needs to have, but it is formed quite late and difficult in preschool children because children cannot see or touch time, which causes parents and teachers to encounter many difficulties in the process of forming this symbol in children. The article clarifies the scientific basis and advantages of learning games in the formation of time symbols in preschool children, thereby providing the necessary knowledge for parents, teachers, and administrators to have a deeper awareness of time symbols and take measures to develop children's ability to orient time effectively.

Keywords: *Time orientation, 5-6-year-old children, learning games, develop.*

1. Đặt vấn đề

Định hướng thời gian (ĐHTG) là một trong những khả năng quan trọng và cần thiết mà một con người cần có để tồn tại và phát triển, cũng chỉ có loài người mới có khả năng này. Khả năng ĐHTG giúp con người định vị, định lượng được thời gian diễn ra các sự kiện và các hiện tượng xung quanh chúng ta, giúp con người biết sử dụng thời gian một cách hợp lý, hiệu quả. Hình thành và phát triển khả năng ĐHTG cần được tiến hành ngay từ lứa tuổi mầm non thông qua nhiều hoạt động khác nhau, đặc biệt là qua trò chơi học tập (TCHT). Thực tế hiện nay cho thấy, việc phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ thông qua TCHT còn những hạn chế nhất định. Các TCHT mà giáo viên (GV) sử dụng chưa đa dạng và phong phú về nội dung dạy trẻ ĐHTG, khả năng định hướng các khoảng thời gian diễn ra các hoạt động thường ngày của trẻ còn hạn chế, trẻ ít quan tâm đến yếu tố thời gian nên sử dụng thời gian còn lãng phí, kém hiệu quả. Do vậy, để phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ đạt hiệu quả cao, GV cần có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ cũng như nắm được cơ sở khoa học của việc phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ thông qua TCHT, từ đó có các biện pháp tổ chức, hướng dẫn TCHT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả ĐHTG cho trẻ.

2. Một số khái niệm cơ bản

2.1. Khái niệm định hướng thời gian

Khái niệm "Định hướng" được hiểu theo nhiều cách khác nhau. Theo "Từ điển Tiếng Việt" của Viện Ngôn ngữ học và "Từ điển Tiếng Việt" của tác giả Tân Việt và nhóm cộng tác cùng đồng quan điểm rằng: "Định hướng nghĩa là xác định phương hướng" [1]. Sự xác định phương hướng trước hết dựa vào khả năng xác định vị trí của bản thân sau đó mới đến người khác, sự vật, đồ vật, sự vật, hiện tượng khác.

ĐHTG gồm có định vị thời gian diễn ra các sự vật, hiện tượng và định lượng thời gian diễn ra các sự vật, hiện tượng, trong đó: - Định vị thời gian chính là việc định hướng thời điểm, là xác định thời điểm và trình tự diễn ra sự kiện và hiện tượng; - Định lượng thời gian là xác định khoảng thời gian được đo bằng các đơn vị đo thời gian như: giây, phút, giờ, ngày, tuần lễ, tháng, năm,… đây chính là xác định thời lượng diễn ra sự kiện và xác định tốc độ diễn ra sự kiện, tức là định hướng thời lượng.

Email: anhnguyetk61gdmn@gmail.com

Từ những phân tích trên ta có thể hiểu *"ĐHTG là quá trình cảm nhận thời gian diễn ra sự kiện từ môi trường bên ngoài vào trong ý thức con người, giúp con người ước lượng được thời gian, xác định mối quan hệ thời gian diễn ra các sự kiện, từ đó thực hiện nhiệm vụ phù hợp với thời gian quy định"* [2].

2.2. Khái niệm khả năng định hướng thời gian

Chúng ta có thể hiểu khái niệm khả năng ĐHTG theo hai yếu tố cơ bản sau:

- Để ĐHTG con người phải tự xác định được vị trí của chính bản thân mình theo thời gian (đó là trật tự thời gian và sự kế tiếp của thời gian, sự kéo dài các khoảng cách thời gian, sự lặp lại thời gian theo chu kỳ, sự luân chuyển thời gian, nhịp độ thời gian). Như vậy, con người phải xác định vị trí của bản thân theo các sự kiện, hiện tượng theo thời gian, sau đó mới đến người khác, đồ vật, sự vật, hiện tượng khác trong mối quan hệ về thời gian.

- Khả năng ĐHTG là cái vốn có của con người và có thể được tạo nên do sự rèn luyện, học tập đúng phương pháp của bản thân. Cái vốn có về vật chất là cơ sở tiền đề cho quá trình hình thành và phát triển khả năng ĐHTG. Còn sự học tập, rèn luyện… giữ vai trò quyết định. Khái niệm trên cũng chỉ ra rằng, khả năng ĐHTG không chỉ chịu ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên mà còn chịu ảnh hưởng rất lớn của các yếu tố xã hội. Nêu cao vai trò của các yếu tố xã hội, đồng thời không xem nhẹ yếu tố tự nhiên có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định vai trò của người lớn trong việc hình thành và phát triển khả năng ĐHTG của trẻ.

2.3. Khái niệm trò chơi học tập

Khái niệm TCHT được nhiều tác giả trình bày như Đinh Văn Vang, Đặng Thành Hưng, Lê Thị Thanh Sang,… Từ việc nghiên cứu các quan điểm của tác giả trên chúng tôi cho rằng: "*TCHT là trò chơi có luật cố định thường do người lớn sáng tác ra cho trẻ chơi, đó là loại trò chơi đòi hỏi trẻ phải thực hiện một quá trình hoạt động trí tuệ để giải quyết nhiệm vụ học tập được đặt ra như nhiệm vụ chơi, qua đó mà trí tuệ của trẻ phát triển*".

3. Đặc điểm phát triển biểu tượng thời gian ở trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng

Thời gian không có hình dạng trực quan nên con người không thể nhìn thấy và nghe thấy thời gian. Quá trình hình thành biểu tượng thời gian và sự ĐHTG là một quá trình tâm lý phức tạp, mỗi người đều có sự ĐHTG khác nhau. Với trẻ nhỏ, sự chuyển động của các sự vật, sự việc xung quanh,... là điều kiện gián tiếp để trẻ nhận biết thời gian.

Những kết quả nghiên cứu của các nhà sinh lý học, tâm lý học về sự phát triển tri giác thời gian ở trẻ từ lúc lọt lòng mẹ cho thấy sự thay đổi các quá trình lao động, nghỉ ngơi của con người cùng với sự lặp đi, lặp lại của các quá trình trong hoạt động sống có ý nghĩa to lớn về sự cảm nhận thời gian của con người nói chung và trẻ nhỏ nói riêng. Họ cho rằng, đứa trẻ dường như cảm nhận được tính chu kỳ trong hoạt động sống của cơ thể với các quá trình diễn ra không ngừng như: nhịp tim, thở, tiêu hóa... Do đó có những mệt mỏi nhiều hay ít, bị kích thích nhẹ hay mạnh cho con người cảm giác về thời gian. Ngay từ khi mới sinh ra trẻ đã có thể cảm nhận và phân biệt các khoảng thời gian. Khi trẻ nhận thấy các sự vật, hiện tượng xung quanh được lặp đi, lặp lại không ngừng như ăn, ngủ, chơi với các nhịp độ, chu kỳ khác nhau ở trẻ dần hình thành những phản xạ có điều kiện với thời gian. Đầu tiên là những phản xạ gắn liền với nhu cầu dinh dưỡng dẫn đến những phản xạ theo thời gian biểu sinh hoạt. Một thời gian biểu hợp lý trong sinh hoạt của trẻ hàng ngày có tác dụng giúp trẻ định hướng các khoảng cách thời gian, trình tự diễn ra các sự kiện gần gũi có ý nghĩa với trẻ.

Nhờ phép đo lường mà trẻ nhận biết sự sắp xếp, nối tiếp của các giai đoạn diễn ra sự kiện, từ đó hình thành biểu tượng khoảng thời gian, trình tự thời gian từ "trước" đến "sau", tốc độ diễn ra sự kiện trong thời gian… làm chính xác hóa khái niệm thời gian. Theo J. Piagiet, các khái niệm thời gian bắt nguồn từ trực giác, sự phối hợp giữa cảm nhận bằng các giác quan và tư duy logic giúp trẻ hiểu rõ hơn về thời gian, trẻ học về các mối quan hệ thời gian từ người lớn [2].

Trong giáo trình tâm lý học trẻ em, tác giả Nguyễn Ánh Tuyết cho rằng, sự ĐHTG trước hết dựa vào hành động của bản thân đứa trẻ và dựa vào sự quan sát những biến đổi của thế giới xung quanh. Đối

với sự định hướng khoảng thời gian, tác giả khẳng định nếu được cung cấp những mẫu của những khoảng thời gian nhất định thì sẽ hình thành được khả năng ước lượng thời gian ở trẻ [3].

Tác giả cũng cho rằng:*"Các khái niệm về thời gian như "hôm nay", "ngày mai", "hôm qua" là không ngừng biến đổi, cái hôm qua gọi là "ngày mai" thì bây giờ gọi là "hôm nay" và đến mai gọi là "hôm qua". Phạm trù quá khứ, hiện tại và tương lai, phải cần một thời gian dài mới hình thành rõ nét ở trẻ. Đến cuối tuổi mẫu giáo trẻ mới phân biệt được rõ ràng"* [3].

Trẻ 5-6 tuổi đã xuất hiện kiểu tư duy sơ đồ, điều này giúp trẻ có khả năng phản ánh những mối quan hệ tồn tại khách quan của sự vật, hiện tượng. Đây là điều kiện thuận lợi giúp trẻ định hướng được các thuộc tính thời gian một cách khách quan. Khả năng ĐHTG ở trẻ 5-6 tuổi có những đặc điểm riêng. Trẻ 5-6 tuổi đã có những biểu tượng về khoảng thời gian và sử dụng thời gian phù hợp. Trẻ có khả năng định vị tương đối chính xác thời lượng hoạt động trong khoảng thời gian nhất định dựa trên kinh nghiệm của bản thân trẻ. Mặt khác, phần lớn trẻ 5-6 tuổi biết đến một số đơn vị đo khoảng thời gian như đồng hồ, lịch,... Chế độ sinh hoạt hàng ngày được lặp lại sẽ tạo thành động lực giúp trẻ định hướng các khoảng thời gian mà trong đó diễn ra những sự kiện, hoạt động gần gũi và có ý nghĩa với trẻ. Ở độ tuổi này, nhiều trẻ nhận biết rất rõ khoảng thời gian như một ngày, một buổi, một tuần,... thể hiện ở việc trẻ biết thực hiện theo lời dặn dò của người lớn và biết tuân thủ yêu cầu về thời gian khi thực hiện nhiệm vụ được giao nhưng lại chưa quan tâm nhiều đến khoảng thời gian trong một cung giờ. Biểu tượng về khoảng thời gian ngắn như phút giây ở trẻ khá mơ hồ... Khả năng định hướng khoảng thời gian khách quan ở trẻ đôi khi còn thiếu chính xác do ảnh hưởng của sự cảm nhận mang yếu tố tâm lý ở trẻ. Việc luyện tập kĩ năng ĐHTG diễn ra theo trình tự: từ nhận biết khoảng thời gian có theo dõi dụng cụ đo thời gian đến ước lượng thời gian khi thực hiện hoạt động. Quá trình này lặp lại nhiều lần giúp năng lực cảm nhận thời gian của trẻ ngày càng chính xác hơn.

Ngôn ngữ chỉ thời gian của trẻ chuyển từ "nói về thời điểm" đến "nói về thời lượng", trẻ dần có khả năng kiểm soát thời gian, trẻ bắt đầu sử dụng các từ khá chung chung như "bây giờ", "đầu tiên" để chỉ thời gian; trẻ cảm nhận thời gian thông qua những dấu hiệu gián tiếp, ví dụ: "buổi sáng là lúc con thức dậy"; trẻ hay hỏi về thời gian như "khi nào con lớn lên?". Các nghiên cứu cho thấy vốn từ chỉ thời gian phát triển mạnh ở trẻ 5-7 tuổi, tuy nhiên sự phát triển vốn từ này ở trẻ không đồng đều; trẻ kém hiểu biết nhất về trạng từ diễn đạt trình tự và độ dài thời gian nhưng trẻ lại nắm được khá tốt những trạng từ chỉ tốc độ và sự định vị các sự kiện trong thời gian. Người lớn cần cho trẻ nắm được tính luân chuyển của thời gian, sự thay đổi của các ngày để trẻ có thể nắm được ý nghĩa của từ chỉ thời gian một cách chính xác.

Như vậy, việc hình thành các biểu tượng và khả năng ĐHTG ở trẻ mẫu giáo nói chung và ở trẻ 5-6 tuổi nói riêng là một khả năng khó. Tuy nhiên, để có khả năng thích ứng xã hội, tự điều chỉnh hoạt động của mình trong cuộc sống trẻ cần phải có khả năng này. Từ những đặc điểm trên cho thấy, khả năng ĐHTG của trẻ được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động tích cực của trẻ nhất là các hoạt động trải nghiệm của chính cơ thể trẻ. Tác giả Đỗ Thị Minh Liên đã khẳng định trong luận án nghiên cứu của mình *"Trẻ lứa tuổi mẫu giáo có khả năng xác định chính xác thời điểm, thời lượng, có thể hình thành ở trẻ cảm giác thời gian trên cơ sở hình thành ở trẻ những phản xạ có điều kiện với thời gian"* [4].

4. Nội dung chương trình hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi

Xuất phát từ mục tiêu giáo dục mầm non nói chung và mục tiêu của việc dạy trẻ mẫu giáo ĐHTG nói riêng. Để phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ, dạy trẻ biết sử dụng hợp lý và tiết kiệm thời gian GV cần có nội dung dạy trẻ ĐHTG phù hợp với từng lứa tuổi, nội dung chương trình dạy trẻ ĐHTG cho trẻ 5-6 tuổi gồm:

- Dạy cho trẻ những biểu tượng về các chuẩn đo thời gian như: ngày, tuần lễ, tháng, mùa, năm. Tất cả các đơn vị đo thời gian này tạo thành hệ thống các đơn vị chuẩn đo thời gian, trong đó mỗi đơn vị sau được hình thành từ đơn vị trước và là cơ sở để xây dựng đơn vị tiếp theo. Việc cho trẻ làm quen với các đơn vị đo thời gian cần thực hiện một cách hệ thống, có trình tự, để những kiến thức về một số khoảng thời gian và khả năng xác định nó sẽ là cơ sở để trẻ làm quen với đơn vị đo tiếp theo.

- Dạy cho trẻ nắm được các mối quan hệ, liên hệ thời gian như: các buổi trong ngày, các ngày trong tuần, các tháng, các mùa trong năm.

- Hình thành ở trẻ hoạt động so sánh, đo lường thời gian với việc sử dụng đồng hồ và lịch. Trong thực tiễn hai dụng cụ này được con người thường sử dụng để xác định thời gian.

Nội dung dạy trẻ mẫu giáo cũng được sắp xếp theo thứ tự như sau: + Hình thành biểu tượng về ngày và các khoảng thời gian trong ngày. Hình thành biểu tượng sáng, trưa, chiều, tối, đêm, dạy trẻ nắm trình tự và số lượng diễn ra các khoảng thời gian đó; + Hình thành biểu tượng về tuần lễ và các ngày trong tuần, trẻ nắm được số lượng, trình tự diễn ra các ngày trong tuần lễ. Hình thành biểu tượng về hôm qua, hôm nay, ngày mai cho trẻ mẫu giáo; + Hình thành biểu tượng về các mùa trong năm: xuân, hạ, thu, đông; dạy trẻ nắm số lượng, trình tự diễn ra các mùa trong năm; + Hình thành biểu tượng về các tháng, số lượng, trình tự các tháng trong năm; + Hình thành biểu tượng về độ dài khoảng thời gian ngắn như: phút, dạy trẻ ĐHTG theo theo hai khía cạnh - định vị và định lượng. Trên cơ sở đó hình thành ở trẻ tâm thế về thời gian, những biểu tượng về thời gian biết sử dụng thời gian hợp lý, tiết kiệm; + Hình thành ở trẻ hoạt động so sánh, đo lường thời gian với việc sử dụng đồng hồ và lịch; + Dạy trẻ định hướng được thời điểm diễn ra các sự kiện, trình tự diễn ra chúng, biết phản ánh trình tự diễn ra các sự kiện theo thời gian và thời điểm bằng các từ như: sớm - muộn, ban đầu - sau đó, trước đó - bây giờ - sau đó…; + Dạy trẻ bước đầu định hướng được thời lượng diễn ra sự kiện và phản ánh nó bằng lời nói: 1 phút, 3 phút, 5 phút, nhiều thời gian hơn - ít thời gian hơn, thời gian bằng nhau. Trên cơ sở đó trẻ xác định tốc độ diễn ra hành động: nhanh hơn - chậm hơn, nhanh nhất - chậm hơn - chậm nhất.

5. Ưu thế của trò chơi học tập đối với sự phát triển khả năng định hướng thời gian của trẻ

5.1. Đặc thù của trò chơi học tập

Mỗi hoạt động đều có những nét đặc sắc riêng và có tác dụng nhất định đối với sự hình thành, phát triển tâm lí, nhân cách, trí tuệ của người học và mỗi trò chơi lại có những lợi thế riêng trong việc giáo dục trẻ. Dựa theo nguồn gốc thì phần lớn những TCHT là do người lớn bày ra cho trẻ với nhiều nội dung và luật chơi đa dạng khác nhau.

TCHT là một trong những hoạt động giáo dục không tuân theo bài bản cứng nhắc mà được tổ chức linh hoạt, phù hợp với nội dung bài dạy và góp phần làm cho tiết học thêm sinh động, thu hút hứng thú, sự chú tâm của trẻ vào bài học. Nét đặc trưng nhất của trò chơi chính là nhiệm vụ trí tuệ được thực hiện dưới hình thức học - chơi nhẹ nhàng. TCHT được cấu trúc gồm những thành phần: nhiệm vụ nhận thức, luật chơi, hành động chơi và kết quả.

Nhiệm vụ nhận thức: Là thành phần cơ bản trong TCHT, nó đặt ra cho trẻ một bài toán mà trẻ phải giải quyết dựa trên những điều kiện đã cho; khơi gợi hứng thú, tính tích cực, nguyện vọng chơi của trẻ. Nhiệm vụ nhận thức của TCHT trong hình thành biểu tượng toán cho trẻ ngoài những điều mà trẻ học được như một trò chơi giải trí thông thường, phải là nội dung hình thành biểu tượng toán học về số và phép đếm, về kích thước, hình dạng, về định hướng không gian và thời gian mà trẻ cần lĩnh hội hoặc ôn tập, vận dụng.

Luật chơi: Là những điều quy định buộc người chơi phải tuân thủ trong quá trình tham gia chơi. Luật chơi xác định tính chất, cách thức các hành động nhận thức. Luật chơi chỉ ra con đường để hoàn thành nhiệm vụ nhận thức của trẻ. Luật chơi cũng là căn cứ để xác định hành động chơi đúng hay sai.

Hành động chơi: Là hành động mà trẻ thực hiện trong khi chơi, hành động chơi bao gồm nhiều thao tác, chủ yếu là thao tác trí óc, nhằm thực hiện nhiệm vụ nhận thức mà trò chơi đặt ra nhưng mặt khác phải đảm bảo những yêu cầu mà luật chơi đề ra.

Những công trình nghiên cứu của các nhà khoa học trên thế giới đều cho rằng, TCHT có một ý nghĩa quan trọng đối với việc giáo dục và phát triển nhân cách nói chung và trí tuệ của trẻ mẫu giáo nói riêng. TCHT chẳng những dạy cho trẻ trí thông minh, lòng dũng cảm, ý chí kiên cường không chịu lùi bước trước khó khăn mà còn giáo dục cho trẻ tự tin vào bản thân, tính hài hước, tính tổ chức, tính kỷ luật, lòng tự hào dân tộc, yêu quê hương…TCHT không chỉ là nguồn sống nuôi dưỡng trẻ về cả thể chất lẫn tâm hồn mà còn là nguồn thông tin vô tận, là điều kiện thuận lợi để phát triển khả năng độc lập,

óc sáng tạo của trẻ. Trạng thái xúc cảm lành mạnh trong khi chơi thúc đẩy sự phát triển các quá trình tâm lý của trẻ như tri giác, cảm giác, tư duy, chú ý, ghi nhớ, ngôn ngữ…có thể thấy, trong trò chơi trẻ làm được những điều cao hơn so với khả năng thực, trẻ có thể thực hiện được những nhiệm vụ trí tuệ và thực hành phức tạp và dưới ảnh hưởng của TCHT, trong sự phát triển trí tuệ của trẻ mẫu giáo có một bước tiến rất quan trọng là sự chuyển hóa các thao tác tỉ mỉ bên ngoài với đồ vật vào thao tác trí tuệ bên trong dưới dạng những biểu tượng và khái niệm.

5.2. Ưu thế của trò chơi học tập đối với sự phát triển khả năng định hướng thời gian của trẻ

TCHT có chức năng giải trí và giúp trẻ tự củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, tạo thói quen học tập một cách hứng thú, thói quen làm việc theo nhiều hình thức khác nhau như: tổ, nhóm đôi, nhóm ba… các tiết học sử dụng TCHT sẽ thu hút mức độ tập trung của trẻ mà không gây cho trẻ sự mệt mỏi, chán nản khi học.

TCHT là chiếc cầu nối của việc phát triển khả năng ĐHTG với thực tiễn, thông qua trò chơi trẻ có thể tự ước lượng được các khoảng thời gian, giúp trẻ phát triển khả năng nhận biết thời lượng của khoảng thời gian, xác định mối quan hệ thời gian, điều chỉnh tốc độ hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian qui định, định hướng được trật tự và sự kế tiếp của thời gian trong thực tiễn.

TCHT không những giúp trẻ cảm nhận tốt sự thay đổi theo thời gian của các sự vật, hiện tượng, các sự kiện xung quanh mà còn giúp trẻ thực hiện những hành động phù hợp với trình tự, sự kế tiếp của thời gian. Trò chơi giúp trẻ có những kinh nghiệm ứng xử với hoàn cảnh trong cuộc sống thực. Việc xác định tốt vị trí của bản thân theo trình tự và sự kế tiếp của thời gian là yếu tố mang tính tiền đề giúp trẻ thực hiện các nhiệm vụ tuân thủ theo trình tự thời gian. Đồng thời, đây là một trong phương tiện giáo dục tính kỷ luật cho trẻ.

Nhờ cấu trúc đặc biệt của TCHT, luật chơi có chứa đựng những yêu cầu đòi hỏi mới đối với phương thức giải quyết nhiệm vụ nhận thức, dần dần giúp trẻ làm chủ được hoạt động của mình. Hành động chơi chính là những hành động ĐHTG được trẻ thực hiện một cách nhẹ nhàng, vui vẻ, hiệu quả. Điều đó cho thấy, nếu TCHT được sử dụng thành hệ thống sẽ góp phần đắc lực vào việc phát triển khả năng ĐHTG cho trẻ mẫu giáo lớn. Như vậy, sử dụng TCHT trong dạy học nói chung và phát triển khả năng ĐHTG nói riêng là một trong những phương pháp giúp tăng cường tích cực hóa hoạt động học tập của trẻ.

6. Kết luận

Để lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử xã hội của loài người cũng như thích nghi và phát triển trong môi trường xã hội loài người, con người không thể thiếu đi khả năng ĐHTG. Việc dạy trẻ ĐHTG còn là cơ sở để hình thành nhân cách cho trẻ, hình thành ở trẻ những phẩm chất quý báu như tính tổ chức, chính xác, nhanh nhẹn, có định hướng. Ở trẻ mẫu giáo, khả năng ĐHTG hình thành muộn và khá khó khăn so với các biểu tượng khác, do vậy cần dành thời gian, sự quan tâm nhiều cho việc hình thành biểu tượng này ở trẻ, đặc biệt là trẻ 5-6 tuổi - giai đoạn chuẩn bị bước vào lớp một. Sử dụng TCHT được xem như là phương pháp, phương tiện giáo dục hiệu quả trong việc hình thành khả năng ĐHTG cho trẻ bởi những ưu thế vượt trội của loại trò chơi này, tuy nhiên, để sử dụng và khai thác TCHT đạt hiệu quả tối ưu trong việc phát triển khả năng ĐHTG cần nắm rõ cơ sở khoa học của việc phát triển khả năng ĐHTG, nội dung chương trình hình thành biểu tượng thời gian, từ đó có biện pháp sử dụng hiệu quả loại trò chơi này.

Chú thích

Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi Trường Đại học Tân Trào, Tuyên Quang, Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

[1] Hoàng Phê (chủ biên, 2009), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng.

[2] Vũ Thị Diệu Thúy (2023), *Giáo dục kĩ năng định hướng thời gian cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua trải nghiệm*, Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

[3] Nguyễn Ánh Tuyết (2004), *Tâm lý học trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4] Đỗ Minh Liên (2002), *Phương pháp hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ mẫu giáo lớn*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

[5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT, ngày 13/4/2021 ban hành Chương trình giáo dục mầm non.*

[6] Đỗ Thị Minh Liên (2011), *Giáo trình Lí luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.